

QUYẾT ĐỊNH

Cấp Giấy phép hoạt động, phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật đối với Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa An Thịnh thuộc Hộ kinh doanh Phòng khám Sản phụ khoa An Thịnh

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 09/01/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Thông tư số 32/2023/TT-BYT ngày 31/12/2023 của Bộ Y tế quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh ;

Căn cứ Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục kỹ thuật trong khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 61/2025/QĐ-UBND ngày 01/07/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hải Phòng ;

Căn cứ Quyết định số 2285/QĐ-UBND ngày 18/06/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về việc uỷ quyền cho Giám đốc Sở Y tế thực hiện giải quyết thủ tục hành chính lĩnh vực y tế thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố;

Căn cứ hồ sơ đề nghị cấp Giấy phép hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (Mã hồ sơ: H24.18-260505-180077) ;

Căn cứ Biên bản thẩm định ngày 11/06/2026 và biên bản báo cáo khắc phục ngày 14/07/2026 của Đoàn thẩm định thành lập theo Quyết định 1986/QĐ-SYT ngày 30/05/2026 của Giám đốc Sở Y tế Hải Phòng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Phòng Nghiệp vụ Y - Sở Y tế, Phó trưởng phòng phụ trách Phòng Quản lý hành nghề Y dược ;

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cấp Giấy phép hoạt động khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh có thông tin như sau:

- Tên cơ sở khám, chữa bệnh: Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa An Thịnh thuộc Hộ kinh doanh Phòng khám Sản phụ khoa An Thịnh;
- Địa chỉ: Đường 394, thôn An Lại, xã Mao Điền, thành phố Hải Phòng;
- Hình thức tổ chức: Phòng khám chuyên khoa.
- Số GPMD: 001760/HP-GPMD do Sở Y tế thành phố Hải Phòng cấp;
- Người chịu trách nhiệm chuyên môn: Bác sĩ Nguyễn Mạnh Tùng
- Số CCHN: 0006168/HD-CCHN do Sở Y tế Hải Dương cấp ngày 22/01/2018;
- Thời gian hoạt động: Từ 17 giờ 15 đến 20 giờ 00 từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 7 giờ 30 đến 20 giờ 00 Thứ 7, Chủ nhật.

Điều 2. Phê duyệt phạm vi hoạt động chuyên môn, danh mục kỹ thuật tại cơ sở:

- Phạm vi hoạt động chuyên môn: Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa và thực hiện các danh mục kỹ thuật đã được Sở Y tế phê duyệt
- Danh mục kỹ thuật: Được thực hiện 8 danh mục kỹ thuật theo Thông tư số 23/2024/TT-BYT ngày 18/10/2024 của Bộ Y tế (*chi tiết theo Phụ lục kèm theo*).

Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa An Thịnh thuộc Hộ kinh doanh Phòng khám Sản phụ khoa An Thịnh có trách nhiệm tổ chức, triển khai hoạt động theo phạm vi hoạt động chuyên môn đã được phê duyệt, chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Các ông (bà): Trưởng phòng Tổ chức - Hành chính, Trưởng phòng chuyên môn: Quản lý hành nghề Y dược, Nghiệp vụ Y và người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật Phòng khám chuyên khoa Sản phụ khoa An Thịnh thuộc Hộ kinh doanh Phòng khám Sản phụ khoa An Thịnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- GD và PGD T.Q.Trinh, PGD N.T.Tr Chính;
- Phòng TCHC (để đăng tải lên cổng TTĐT);
- Lưu: VT, QLHN (02).

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Trần Quang Cảnh

**PHỤ LỤC: PHÊ DUYỆT DANH MỤC KỸ THUẬT CHUYÊN MÔN (TẠI PHỤ
LỤC 01 THÔNG TƯ 23/2023/TT-BYT)
THỰC HIỆN TẠI PHÒNG KHÁM CHUYÊN KHOA SẢN PHỤ KHOA AN
THỊNH THUỘC HỘ KINH DOANH PHÒNG KHÁM SẢN PHỤ KHOA AN
THỊNH**

*(Kèm theo Quyết định số:2711/QĐ-SYT ngày 7 tháng 7 năm 2026 của Sở Y tế
Hải Phòng)*

STT	STT THEO TT 23/2024/TT- BYT	MÃ KỸ THUẬT	TÊN CHƯƠNG	TÊN KỸ THUẬT
1	2	3	4	5
1	51	1.51	01. HỒI SỨC CẤP CỨU VÀ CHỐNG ĐỘC	Hồi sức chống sốc
2	13366	13.41	13. PHỤ SẢN	Khám thai
3	13490	13.165	13. PHỤ SẢN	Khám phụ khoa
4	13491	13.166	13. PHỤ SẢN	Soi cổ tử cung
5	15002	18.18	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tử cung phần phụ
6	15004	18.20	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm thai (thai, nhau thai, nước ối)
7	15012	18.28	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm 3D/4D thai nhi
8	15038	18.54	18. ĐIỆN QUANG	Siêu âm tuyến vú hai bên